

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1627/QĐ-UBND

*Tuy Hòa, ngày 08 tháng 10 năm 2008*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn  
và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Thông tin và Truyền thông**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BTTTT-BNV ngày 30 tháng 6 năm 2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ và Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Thông tin và Truyền thông”.

**Điều 2.** Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Ngọc Chi**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Tuy Hòa, ngày 08 tháng 10 năm 2008*

## **QUY ĐỊNH**

### **Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Thông tin và Truyền thông**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1627/QĐ-UBND  
ngày 08 tháng 10 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)*

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BTTTT-BNV ngày 30 tháng 6 năm 2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện. Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông, như sau:

## **Chương I**

### **CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN**

#### **Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về: báo chí; xuất bản; bưu chính và chuyển phát; viễn thông và Internet; truyền dẫn phát sóng; tần số vô tuyến điện; công nghệ thông tin, điện tử; phát thanh và truyền hình; cơ sở hạ tầng thông tin truyền thông; quảng cáo trên báo chí, mạng thông tin máy tính và xuất bản phẩm (sau đây gọi tắt là thông tin và truyền thông); các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của sở; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

2. Sở Thông tin và Truyền thông có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Thông tin và Truyền thông.

#### **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, 05 năm và hàng năm, chương trình, đề án, dự án về thông tin và truyền thông; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước, phân cấp quản lý, xã hội hóa về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao;

b) Dự thảo quyết định, chỉ thị thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh về các lĩnh vực thông tin và truyền thông;

c) Dự thảo quy định về tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các tổ chức thuộc sở; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, sau khi phối hợp và thống nhất với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo quyết định, chỉ thị thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về lĩnh vực thông tin và truyền thông;

b) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị thuộc sở theo quy định của pháp luật.

3. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch phát triển, các chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật về thông tin và truyền thông đã được phê duyệt; tổ chức thực hiện công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của sở.

4. Về báo chí (bao gồm: báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử trên mạng Internet):

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về hoạt động báo chí trên địa bàn tỉnh;

b) Tổ chức kiểm tra báo chí lưu chiều và quản lý báo chí lưu chiều của địa phương;

c) Cấp, thu hồi giấy phép hoạt động bản tin cho các cơ quan, tổ chức trên địa bàn;

d) Trả lời về đề nghị tổ chức họp báo đối với các cơ quan, tổ chức của địa phương;

đ) Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và đề nghị các cấp có thẩm quyền cấp thẻ nhà báo, cấp phép hoạt động báo chí, giấy phép xuất bản các ấn phẩm báo chí, ấn phẩm thông tin khác theo quy định của pháp luật cho các cơ quan báo chí và các cơ quan, tổ chức khác của tỉnh;

e) Xem xét cho phép các cơ quan báo chí của địa phương khác đặt văn phòng đại diện, văn phòng liên lạc, cơ quan thường trú trên địa bàn của tỉnh;

g) Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phát triển sự nghiệp phát thanh, truyền hình của tỉnh sau khi được phê duyệt;

h) Quản lý việc sử dụng thiết bị thu tín hiệu phát thanh truyền hình trực tiếp từ vệ tinh cho các đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

5. Về xuất bản:

a) Thẩm định hồ sơ xin phép thành lập nhà xuất bản của các tổ chức, cơ quan thuộc tỉnh để Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông cấp phép thành lập nhà xuất bản theo quy định của pháp luật;

b) Cấp, thu hồi giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh cho cơ quan, tổ chức của tỉnh, chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị trực thuộc cơ quan, tổ chức của Trung ương tại tỉnh; cấp, thu hồi giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không nhằm mục đích kinh doanh cho cơ quan, tổ chức, cá nhân của tỉnh; cấp, thu hồi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm và giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài đối với các cơ sở in xuất bản phẩm thuộc tỉnh theo quy định của pháp luật về xuất bản;

c) Cấp, thu hồi giấy phép triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm; tạm đình chỉ việc tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm của cơ quan, tổ chức, cá nhân do tỉnh cấp phép;

d) Quản lý việc lưu chiểu xuất bản phẩm và tổ chức đọc xuất bản phẩm lưu chiểu do tỉnh cấp phép; kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền khi phát hiện xuất bản phẩm lưu chiểu có dấu hiệu vi phạm pháp luật;

đ) Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về xuất bản; giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong hoạt động xuất bản tại địa phương theo thẩm quyền;

e) Tạm đình chỉ hoạt động in xuất bản phẩm hoặc đình chỉ việc in xuất bản phẩm đang in tại địa bàn tỉnh nếu phát hiện nội dung xuất bản phẩm vi phạm Luật Xuất bản và báo cáo Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; tạm đình chỉ việc phát hành xuất bản phẩm có nội dung vi phạm Luật Xuất bản của cơ sở phát hành xuất bản phẩm tại tỉnh;

g) Thực hiện việc tiêu hủy xuất bản phẩm vi phạm pháp luật theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

#### 6. Về bưu chính và chuyên phát:

a) Hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức việc thực hiện công tác đảm bảo an toàn, an ninh trong hoạt động bưu chính và chuyên phát trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

b) Phối hợp với cơ quan liên quan kiểm tra việc thực hiện các quy định về áp dụng tiêu chuẩn, chất lượng dịch vụ, an toàn, an ninh thông tin trong bưu chính và chuyên phát trên địa bàn tỉnh;

c) Xác nhận thông báo hoạt động kinh doanh dịch vụ chuyển phát bằng văn bản cho doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ chuyển phát trong phạm vi nội tỉnh;

d) Cấp, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ chuyển phát thư theo thẩm quyền;

đ) Phối hợp triển khai công tác quản lý nhà nước về tem bưu chính trên địa bàn tỉnh.

#### 7. Về viễn thông, Internet:

a) Hướng dẫn, kiểm tra, chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông, Internet triển khai công tác bảo đảm an toàn và an ninh thông tin trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

b) Phối hợp với cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về giá cước, tiêu chuẩn, chất lượng trong lĩnh vực viễn thông và Internet trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

c) Chủ trì việc thanh tra, kiểm tra hoạt động và xử lý vi phạm của doanh nghiệp, đại lý cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet và người sử dụng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và theo ủy quyền của Bộ Thông tin và Truyền thông;

d) Hỗ trợ các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh hoàn thiện các thủ tục xây dựng cơ bản để xây dựng các công trình viễn thông theo giấy phép đã được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp cho doanh nghiệp, phù hợp với quy hoạch phát triển của tỉnh và theo quy định của pháp luật;

đ) Phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ Thông tin và Truyền thông tham gia một số công đoạn trong quá trình cấp phép, giải quyết tranh chấp về kết nối và sử dụng chung cơ sở hạ tầng;

e) Chỉ đạo các Phòng Văn hóa và Thông tin việc thanh tra, kiểm tra hoạt động và xử lý vi phạm của đại lý và người sử dụng dịch vụ viễn thông, Internet trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

#### 8. Về công nghệ thông tin, điện tử:

a) Tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin; cơ chế, chính sách phát triển công nghiệp phần cứng, công nghiệp phần mềm, công nghiệp điện tử, công nghiệp nội dung số và dịch vụ công nghệ thông tin; về xây dựng và quản lý khu công nghệ thông tin tập trung; về danh mục và quy chế khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia, quy chế quản lý đầu tư ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh sau khi được phê duyệt;

b) Tổ chức thực hiện, báo cáo định kỳ, đánh giá tổng kết việc thực hiện các kế hoạch về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước của tỉnh;

c) Xây dựng quy chế, quy định về hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh;

d) Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

đ) Tổ chức, hướng dẫn thực hiện các quy định về an toàn công nghệ thông tin theo thẩm quyền;

e) Tổ chức, hướng dẫn thực hiện các dự án ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ thu thập, lưu giữ, xử lý thông tin số phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh;

g) Xây dựng quy chế quản lý, vận hành, đảm bảo kỹ thuật, an toàn thông tin; hướng dẫn sử dụng cơ sở hạ tầng thông tin phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành, tác nghiệp của Ủy ban nhân dân tỉnh;

h) Xây dựng mới hoặc duy trì, nâng cấp, đảm bảo kỹ thuật, an toàn thông tin cho hoạt động Trang thông tin điện tử (website, cổng thông tin) của Ủy ban nhân dân tỉnh; hướng dẫn các đơn vị trong tỉnh thống nhất kết nối, cung cấp nội dung thông tin

và các dịch vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh;

i) Khảo sát, điều tra, thống kê về tình hình ứng dụng và phát triển công nghiệp công nghệ thông tin; xây dựng cơ sở dữ liệu về sản phẩm, doanh nghiệp tại địa bàn tỉnh phục vụ công tác báo cáo định kỳ theo quy định;

k) Thực hiện các nhiệm vụ của đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin của tỉnh.

9. Về quảng cáo trên báo chí, mạng thông tin máy tính và trên xuất bản phẩm:

a) Hướng dẫn việc thực hiện quảng cáo trên báo chí, trên mạng thông tin máy tính và trên xuất bản phẩm trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền;

b) Thanh tra, kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền các vi phạm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động quảng cáo trên báo chí, trên mạng thông tin máy tính và trên xuất bản phẩm trên địa bàn tỉnh.

10. Về truyền dẫn phát sóng, tần số vô tuyến điện:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch phân bổ kênh tần số đối với phát thanh, truyền hình trên địa bàn tỉnh; các quy định về điều kiện, kỹ thuật, điều kiện khai thác các thiết bị vô tuyến điện được sử dụng có điều kiện;

b) Thực hiện thanh tra, kiểm tra hàng năm đối với các tổ chức, cá nhân sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện thuộc mạng thông tin vô tuyến dùng riêng, đài phát thanh, phát hình có phạm vi hoạt động hạn chế trong địa bàn tỉnh; phối hợp với tổ chức Tần số vô tuyến điện khu vực thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất đối với các mạng, đài khác;

c) Xử phạt theo thẩm quyền về vi phạm hành chính đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về sử dụng thiết bị phát sóng và tần số vô tuyến điện trên địa bàn tỉnh.

11. Về quyền tác giả, bản quyền và sở hữu trí tuệ:

a) Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quyền tác giả đối với sản phẩm báo chí, xuất bản; bản quyền về sản phẩm và dịch vụ công nghệ thông tin và truyền thông; quyền sở hữu trí tuệ các phát minh, sáng chế thuộc các lĩnh vực về thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh;

b) Thực hiện các biện pháp bảo vệ hợp pháp trong lĩnh vực quyền tác giả, bản quyền, sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn nghiệp vụ bảo hộ các quyền hợp pháp trong lĩnh vực quyền tác giả, bản quyền, sở hữu trí tuệ cho các ngành, địa phương, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội và công dân đối với sản phẩm, dịch vụ theo quy định của pháp luật.

12. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn và kiểm tra hoạt động các hội, hiệp hội và tổ chức phi chính phủ trong các lĩnh vực về thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

13. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của

đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Thông tin và Truyền thông quản lý theo quy định của pháp luật.

14. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ các lĩnh vực về thông tin và truyền thông đối với Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

15. Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về dịch vụ công trong các lĩnh vực về thông tin và truyền thông:

a) Quản lý dịch vụ công ích:

Đối với dịch vụ công ích thuộc thẩm quyền quyết định của Trung ương: Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp hướng dẫn các doanh nghiệp, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, dự án cung ứng dịch vụ và giám sát, kiểm tra việc thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện tại tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Đối với dịch vụ công ích thuộc thẩm quyền quyết định của tỉnh: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch, dự án cung ứng dịch vụ và tổ chức triển khai, quản lý thực hiện kế hoạch, dự án theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện quản lý nhà nước đối với các dịch vụ công khác theo quy định của pháp luật.

16. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc tổ chức công tác thông tin liên lạc phục vụ các cơ quan Đảng, nhà nước, phục vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại; thông tin phòng chống giảm nhẹ thiên tai; thông tin về an toàn cứu nạn, cứu hộ và các thông tin khẩn cấp khác trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

17. Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với các dự án đầu tư chuyên ngành về thông tin và truyền thông ở địa bàn tỉnh theo các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng và theo phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

18. Thực hiện các nhiệm vụ xây dựng, phối hợp xây dựng các định mức kinh tế - kỹ thuật chuyên ngành thông tin và truyền thông theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

19. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ, xây dựng hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ trong các lĩnh vực về thông tin và truyền thông; hướng dẫn thực hiện các quy định của nhà nước về áp dụng tiêu chuẩn kỹ thuật, về công bố chất lượng sản phẩm, dịch vụ đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh.

20. Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính của sở theo mục tiêu và chương trình cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh.

21. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và của Bộ Thông tin và Truyền thông; tham gia thực hiện điều tra, thống kê, cung cấp thông tin về các sự kiện, các hoạt động về thông tin và truyền thông theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

22. Quản lý và tổ chức thực hiện công tác hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực về thông tin và truyền thông do Ủy ban nhân dân tỉnh giao, theo yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông và theo quy định của pháp luật.

23. Thanh tra, kiểm tra, xử lý và giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lĩnh vực thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

24. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của văn phòng, thanh tra, các tổ chức, đơn vị sự nghiệp thuộc cơ cấu tổ chức của sở; quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý; tổ chức đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của sở theo quy định của pháp luật.

25. Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

26. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao và theo quy định của pháp luật.

## **Chương II** **CƠ CẤU TỔ CHỨC**

### **Điều 3. Lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông**

Sở Thông tin và Truyền thông có Giám đốc và có từ 02 đến 03 Phó Giám đốc.

Giám đốc là người đứng đầu sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của sở.

Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc sở, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công; khi Giám đốc sở vắng mặt, một Phó Giám đốc sở được ủy nhiệm điều hành các hoạt động của sở.

Việc bổ nhiệm Giám đốc và Phó Giám đốc sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành và theo các quy định của pháp luật. Việc miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Giám đốc và Phó Giám đốc sở thực hiện theo quy định của pháp luật.

### **Điều 4. Cơ cấu tổ chức**

1. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- a) Văn phòng;
- b) Thanh tra;
- c) Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- d) Phòng Quản lý bưu chính viễn thông;
- đ) Phòng Quản lý công nghệ thông tin;
- e) Phòng Quản lý báo chí và xuất bản;

g) Phòng Quy hoạch và thẩm định.

2. Các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông: được đổi tên từ Trung tâm Công nghệ thông tin;

b) Trung tâm tích hợp dữ liệu.

### **Điều 5. Nhiệm vụ các phòng chuyên môn và các đơn vị sự nghiệp**

1. Văn phòng:

- Chức năng: Văn phòng tham mưu, giúp lãnh đạo sở về công tác quản trị, tổ chức hành chính, tổng hợp, thi đua khen thưởng của sở.

- Cơ cấu tổ chức gồm: Chánh Văn phòng, có từ 01 đến 02 Phó Chánh Văn phòng, các cán bộ, công chức chuyên môn và nhân viên giúp việc.

2. Thanh tra:

- Chức năng: Thanh tra tham mưu, giúp Giám đốc sở về công tác thanh tra. Thực hiện chức năng thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc sở.

- Cơ cấu tổ chức gồm: Chánh Thanh tra, có từ 01 đến 02 Phó Chánh Thanh tra và Thanh tra viên.

3. Phòng Kế hoạch - Tài chính:

- Chức năng: Phòng Kế hoạch - Tài chính tham mưu, giúp Giám đốc sở về công tác kế hoạch; thống kê; tài chính, kế toán; quản lý về dịch vụ công; phí, lệ phí.

- Cơ cấu tổ chức gồm: Trưởng phòng, có từ 01 đến 02 Phó Trưởng phòng, các cán bộ, công chức chuyên môn giúp việc.

4. Phòng Quản lý bưu chính viễn thông:

- Chức năng: Phòng Quản lý bưu chính viễn thông tham mưu, giúp Giám đốc sở thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực bưu chính, viễn thông, Internet, truyền dẫn phát sóng, tần số vô tuyến điện.

- Cơ cấu tổ chức gồm: Trưởng phòng, có từ 01 đến 02 Phó Trưởng phòng, các cán bộ, công chức chuyên môn giúp việc.

5. Phòng Quản lý công nghệ thông tin:

- Chức năng: Phòng Quản lý công nghệ thông tin tham mưu, giúp Giám đốc sở thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực điện tử, công nghệ thông tin (công nghiệp phần cứng, công nghiệp phần mềm).

- Cơ cấu tổ chức gồm: Trưởng phòng, có từ 01 đến 02 Phó Trưởng phòng, các cán bộ, công chức chuyên môn giúp việc.

6. Phòng Quy hoạch và thẩm định:

- Chức năng: Phòng Quy hoạch và thẩm định tham mưu, giúp Giám đốc sở thực hiện nhiệm vụ về chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, 05 năm và hàng năm, chương trình, đề án, dự án về thông tin và truyền thông, thẩm định các chương trình dự án bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh.

- Cơ cấu tổ chức gồm: Trưởng phòng, có từ 01 đến 02 Phó Trưởng phòng, các cán bộ, công chức chuyên môn giúp việc.

#### 7. Phòng Quản lý báo chí và xuất bản:

- Chức năng: Phòng Quản lý báo chí và xuất bản tham mưu, giúp Giám đốc sở thực hiện nhiệm vụ về báo chí - xuất bản - in - phát hành, phát thanh truyền hình, bản quyền tác giả và thông tin quảng cáo trên báo chí, trên mạng thông tin máy tính và trên xuất bản phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Cơ cấu tổ chức gồm: Trưởng phòng, có từ 01 đến 02 Phó Trưởng phòng, các cán bộ, công chức chuyên môn giúp việc.

#### 8. Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông:

- Chức năng: Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông là đơn vị sự nghiệp tự trang trải một phần kinh phí hoạt động, trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông, có chức năng tư vấn về công nghệ thông tin; thực hiện các dịch vụ và cung cấp các sản phẩm ứng dụng công nghệ thông tin, viễn thông; tổ chức đào tạo nhân lực công nghệ thông tin; thực hiện các chương trình, dự án về công nghệ thông tin và các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có tài khoản riêng để hoạt động.

- Cơ cấu tổ chức:

Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông có Giám đốc, có từ 01 đến 02 Phó Giám đốc và các viên chức giúp việc.

Trung tâm có 04 phòng chuyên môn gồm: Phòng Tổ chức - Hành chính, Phòng Đào tạo, Phòng Công nghệ phần mềm và Phòng Tư vấn dịch vụ.

#### 9. Trung tâm tích hợp dữ liệu:

- Chức năng: Trung tâm tích hợp dữ liệu là đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Thông tin và Truyền thông, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có tài khoản riêng để hoạt động.

Trung tâm có chức năng giúp Giám đốc sở quản lý, vận hành, duy trì mạng diện rộng của tỉnh; tích hợp cơ sở dữ liệu của tỉnh và tổ chức liên kết các cơ sở dữ liệu tác nghiệp của các sở, ban, ngành, huyện, thành phố trong tỉnh; chia sẻ thông tin phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị trong tỉnh.

- Cơ cấu tổ chức: Trung tâm tích hợp dữ liệu có Giám đốc, có từ 01 đến 02 Phó Giám đốc và các viên chức giúp việc.

### **Điều 6. Về biên chế**

Biên chế hành chính và biên chế sự nghiệp của Sở Thông tin và Truyền thông: căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế hàng năm Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao biên chế để đảm bảo nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

---

**Chương III**  
**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 7.** Giao cho Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của từng phòng, các đơn vị thuộc sở để bố trí biên chế cho phù hợp, theo hướng tinh gọn, hợp lý, thiết thực, hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

**Điều 8.** Trên cơ sở Quy định này, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của văn phòng, thanh tra, các phòng chuyên môn và các đơn vị sự nghiệp thuộc sở.

**Điều 9.** Việc đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, cách chức cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện theo đúng quy định của Đảng, nhà nước và theo phân cấp quản lý của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

Việc bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức của sở phải phù hợp với chức danh, tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức nhà nước theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức.

**Điều 10.** Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, tổ chức lại đơn vị thuộc sở theo quy định của pháp luật.

**Điều 11.** Trong quá trình thực hiện Quy định này nếu có vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông, thì Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) xem xét, quyết định cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**

**Phạm Ngọc Chi**